
CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Báo cáo của Ban lãnh đạo	2-4
Báo cáo kiểm toán	5-6
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	7-38
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	7-10
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021	11
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2021	12-13
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021	14-38

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Sara Việt Nam trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Sara Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101476469, được cấp lại mã số doanh nghiệp từ ĐKKD số 0103004132 ngày 12 tháng 4 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 21 lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần thay đổi lần thứ 21 được cấp ngày 30 tháng 07 năm 2021.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 21: 431.999.740.000 đồng.

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 024 668 63602

Mã số thuế : 0 1 0 1 4 7 6 4 6 9

Các công ty con:

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Lạng Sơn Osaka (*)	Lô M3, Cụm Công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.	99%	98%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98%	98%	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Brou, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Nam Osaka	Tầng 1, T78-G2 Khu đất đấu giá 31ha - Thị trấn Trâu Quỳ - Huyện Gia Lâm - Hà Nội.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

(*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 38).

Sự kiện quan trọng phát sinh trong và sau ngày kết thúc năm tài chính

- Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 số 02/2020/SRA/NQ-DHĐCĐ ngày 13/12/2020 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 251.999.740.000 VND lên 431.999.740.000 VND. Trong năm công ty đã điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này và đang chờ trình Đại Hội đồng cổ đông bất thường dự kiến vào ngày 14/04/2022. (Xem thuyết minh số V.16).

- Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông số 02/2020/SRA/NQ-DHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021 thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 431.999.740.000 VND lên 613.439.630.000 VND tương ứng số cổ phiếu tăng thêm là 18.143.989 cổ phiếu. Công ty đã có tờ trình số 16/2022/SRA/TTr-DHĐCĐ ngày 24/03/2022 để trình Đại Hội đồng cổ đông bất thường dự kiến vào ngày 14/04/2022 về việc dừng thực hiện phương án đã phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 và xây dựng phương án mới.

Ngoài các sự kiện nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2021 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Lãnh đạo của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ
Ông Hoàng Văn Ba	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Thu Thùy	Thành viên
Ông Kazuya Kirino	Thành viên

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà Đỗ Thị Thu Hương	Trưởng ban
Bà Trịnh Thị Duyên	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Thành viên

Ban lãnh đạo

Họ và tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Minh Tâm	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 06 tháng 7 năm 2021
Ông Cao Minh Thắng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 06 tháng 7 năm 2021

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO (tiếp theo)

Công bố trách nhiệm của Ban lãnh đạo đối với Báo cáo tài chính

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban lãnh đạo Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban lãnh đạo và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban lãnh đạo Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban lãnh đạo Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban lãnh đạo cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2022

Thay mặt Ban lãnh đạo,



Nguyễn Minh Tâm

Số : 0207.02.04/2020/BCTC- NVT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP **Về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021**

Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo**
Công ty Cổ phần Sara Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam, được lập ngày 30 tháng 03 năm 2022 từ trang 07 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban lãnh đạo

Ban Lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Lãnh đạo xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Lãnh đạo cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		354.712.624.804	124.826.263.722
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	V.1	12.510.181.537	8.834.561.535
1. Tiền		111		12.510.181.537	8.834.561.535
2. Các khoản tương đương tiền		112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh		121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn		130		311.649.146.102	113.500.281.074
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		131	V.2	47.695.094.492	39.511.616.031
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		132	V.3	259.835.320.000	31.491.000.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn		135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác		136	V.4a	4.118.731.610	42.497.665.043
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý		139		-	-
IV. Hàng tồn kho		140		27.765.066.370	790.746.782
1. Hàng tồn kho		141	V.5	27.765.066.370	790.746.782
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		2.788.230.795	1.700.674.331
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151	V.6a	20.198.484	40.300.000
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152		2.724.612.194	1.616.954.214
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		153		43.420.117	43.420.117
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác		155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN		200		246.677.098.536	318.676.316.633
I. Các khoản phải thu dài hạn		210		10.093.899.930	89.634.579.930
1. Phải thu dài hạn của khách hàng		211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn		212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc		213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn		214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn		215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác		216	V.4b	10.093.899.930	89.634.579.930
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		219		-	-
II. Tài sản cố định		220		2.490.560.043	24.618.158.019
1. Tài sản cố định hữu hình		221	V.7	2.490.560.043	24.618.158.019
<i>Nguyên giá</i>		222		5.335.124.014	34.806.085.806
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		223		(2.844.563.971)	(10.187.927.787)
2. Tài sản cố định thuê tài chính		224		-	-
<i>Nguyên giá</i>		225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình		227		-	-
<i>Nguyên giá</i>		228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		229		-	-
III. Bất động sản đầu tư		230		-	-
<i>Nguyên giá</i>		231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>		232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn		240		28.370.251.818	189.710.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn		241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		242	V.8	28.370.251.818	189.710.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn		250		204.227.000.000	204.227.000.000
1. Đầu tư vào công ty con		251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		253	V.9	204.227.000.000	204.227.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác		260		1.495.386.745	6.868.684
1. Chi phí trả trước dài hạn		261	V.6b	1.495.386.745	6.868.684
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại		262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn		263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác		268		-	-
5. Lợi thế thương mại		269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		601.389.723.340	443.502.580.35

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		7.814.547.422	91.573.407.776
I. Nợ ngắn hạn	310		7.814.547.422	90.947.907.779
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	3.839.131.965	5.077.930.607
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	251.776.736	2.287.824.825
4. Phải trả người lao động	314		283.836.892	697.504.467
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.12	249.000.000	1.993.574.503
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	1.019.027.242	558.098.794
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.14a	-	80.277.999.996
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.15	2.116.800.000	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		54.974.587	54.974.587
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	625.499.997
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.14b	-	625.499.997
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		593.575.175.918	351.929.172.579
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	593.575.175.918	351.929.172.579
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		431.999.740.000	251.999.740.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		431.999.740.000	251.999.740.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(70.000.000)	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.863.107.311	2.863.107.311
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		156.499.726.633	95.894.846.157
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		95.601.300.613	70.181.686.710
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		60.898.426.020	25.713.159.447
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		2.282.601.974	1.171.479.111
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		601.389.723.340	443.502.580.355

Người lập biểu



Chử Thị Ngọc Hà

Kế toán trưởng



Phạm Thị Minh Thư



Lập ngày 30 tháng 03 năm 2022

Tổng Giám đốc

Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	108.966.426.981	194.667.962.920
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		20.002.505	946.785.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		108.946.424.476	193.721.177.920
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	40.211.801.835	150.344.252.281
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		68.734.622.641	43.376.925.639
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	9.443.589	3.025.769.549
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.206.687.016	15.765.718.373
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.184.957.606	6.798.666.363
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.267.174.711	654.961.756
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	3.315.847.705	3.625.840.777
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		61.954.356.798	26.356.174.282
12. Thu nhập khác	31	VI.7	349.933.600	2.318.504
13. Chi phí khác	32	VI.8	3.152.549	26.395.119
14. Lợi nhuận khác	40		346.781.051	(24.076.615)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		62.301.137.849	26.332.097.667
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	367.284.701	-
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		61.933.853.148	26.332.097.667
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		60.898.426.020	25.713.159.447
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		1.035.427.128	618.938.220
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	1.449	1.020

Lập, ngày 30 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Chử Thị Ngọc Hà

Phạm Thị Minh Thư

Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		62.301.137.849	26.332.097.667
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		4.168.604.008	5.491.589.388
- Các khoản dự phòng	03		2.116.800.000	
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(359.188.013)	(964.227.621)
- Chi phí lãi vay	06		2.184.957.606	6.798.666.362
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		70.412.311.450	37.658.125.797
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(65.505.733.826)	(96.202.426.032)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(26.974.319.588)	15.594.783.93
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(5.330.018.225)	(5.642.023.158)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.468.416.545)	(1.285.363)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	16.516.165.71
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.826.436.420)	(5.157.187.549)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(10.000.000)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(32.692.613.154)	(37.243.846.659)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(83.420.361.000)	(4.374.514.328)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		17.640.000.000	
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(13.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	13.500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(20.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		2.209.150.567	5.000.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		9.443.589	17.514.354.42
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(63.561.766.844)	(1.860.159.882)

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35 BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		179.930.000.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	116.600.000.000
3. Tiền thu từ đi vay	33		75.170.170.000	(36.878.000.004)
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(155.170.170.000)	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	(36.000.000.000)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		99.930.000.000	43.721.999.996
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		3.675.620.002	4.617.993.455
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	8.834.561.535	4.216.568.08
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	12.510.181.537	8.834.561.53

Người lập biểu

Chủ Thị Ngọc Hà

Kế toán trưởng

Phạm Thị Minh Thu



Nguyễn Minh Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT **Năm 2021**

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty Cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Thương mại dịch vụ.
3. **Ngành nghề kinh doanh** :
 - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
 - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;
 - Mua bán vật tư tiêu hao, phim ảnh, hóa chất y tế;
 - Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác;
 - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển;
 - Cho thuê máy móc, thiết bị y tế.
4. **Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**
Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của công ty không quá 12 tháng.
5. **Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC**
Số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 hoàn toàn nhất quán và đảm bảo tính so sánh được với số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020.
6. **Nhân viên**
Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 34 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 29 nhân viên).



CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Danh sách các công ty con được hợp nhất:

Các Công ty con:

	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết	Ngành nghề kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, xã Nam Sơn, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.	99%	99%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Lạng Sơn Osaka (*)	Lô M3, Cụm Công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.	99%	98%	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác
Công ty Cổ phần Liên kết Sản xuất Việt Nam Nhật Bản	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	98%	98%	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
Công ty Cổ phần Sản xuất Phần mềm Y tế Việt	35 BT5 Khu đô thị Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	98%	98%	Lập trình máy tính, sản xuất phần mềm
Công ty Cổ phần Phòng khám Tân Triều	Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Hà Nội.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Hậu Giang	Số 16, đường số 4, Khu vực 4, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Nam Osaka	Tầng 1, T78-G2 Khu đất đấu giá 31ha - Thị trấn Trâu Quỳ - Huyện Gia Lâm - Hà Nội.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa chuyên khoa và nha khoa
Công ty Cổ phần Phòng khám Healthcare Sóc Trăng	Tầng trệt số 438 đường Lê Duẩn, Khóm 4, Phường 4, Thành phố Sóc Trăng.	100%	98%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa chuyên khoa và nha khoa

(*) Sở hữu gián tiếp qua Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị Công nghệ cao Hạ Long Osaka.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban lãnh đạo đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Doanh nghiệp không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá (trừ công ty nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật).

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Doanh nghiệp so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa công ty và người mua là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng. Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

7. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	05
Phương tiện vận tải truyền dẫn	06

8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả đo chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

9. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

10. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

11. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng

b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

c) Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

d) Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

12. Giá vốn hàng bán.

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

13. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

- Công ty Cổ phần Sara Việt Nam áp dụng thuế suất thuế TNDN 20%.

- Các công ty con được hưởng chính sách ưu đãi thuế áp dụng cho doanh nghiệp thành lập mới trong lĩnh vực y tế, phần mềm và doanh nghiệp thuộc địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn theo quy định tại nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 và Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015.

15. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị liệp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và được ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

16. Nợ phải trả tài chính

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

17. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.2.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	3.485.096.418	1.167.471.394
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	9.025.085.119	7.667.090.141
Cộng	<u>12.510.181.537</u>	<u>8.834.561.535</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các khách hàng khác	43.995.094.492	-	39.511.616.031	-
Bệnh viện Đa Khoa huyện Kiến Thụy	142.857.825	-	461.513.800	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm và Môi trường Cần Thơ	-	-	11.220.000.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Aiko	30.096.000.000	-	9.876.301.354	-
JWB CO.,LTD	12.689.600.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu	-	-	16.860.000.000	-
Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Phú Thọ	-	-	587.255.874	-
Công ty Cổ phần Phòng khám HeathCare Nam Sài Gòn	1.066.636.667	-	-	-
Công ty Cổ phần Phòng khám HeathCare Quận 12	3.700.000.000	-	-	-
Các khách hàng khác	-	-	506.545.003	-
Cộng	47.695.094.492	-	39.511.616.031	-

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Trả trước cho người bán khác	259.835.320.000	-	31.491.000.000	-
Công ty TNHH Thiết bị Y học Nhật (*)	72.280.000.000	-	23.655.000.000	-
Công ty Cổ phần Kanpeki Nhật Bản (*)	66.691.090.000	-	7.792.000.000	-
Công ty Cổ Phần Đầu tư Lou (*)	26.840.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Trung tâm Xét nghiệm và Môi trường Cần Thơ (*)	38.000.000.000	-	-	-
Công ty TNHH Công trình và Thiết bị Kỹ thuật Miền Nam (*)	35.000.000.000	-	-	-
Công ty Cổ phần Ứng dụng Công nghệ cao Y tế Nha Trang (*)	20.500.000.000	-	-	-
Các khách hàng khác	524.230.000	-	44.000.000	-
Cộng	259.835.320.000	-	31.491.000.000	-

(*) Là các khoản ứng trước để mua các phần mềm, máy móc, thiết bị y tế phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Các khoản phải thu khác**a) Ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các tổ chức khác	4.118.731.610	-	42.497.665.043	-
Công ty Quản lý quỹ Bông Sen	2.900.000	-	40.003.300.000	-
Tạm ứng	2.401.100.000	-	2.443.976.154	-
Ký cược, ký quỹ	71.000.000	-	24.000.000	-
Cổ tức phải thu tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật cao Cần Thơ	1.643.731.610	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	-	-	26.388.889	-
Cộng	4.118.731.610	-	42.497.665.043	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**b) Dài hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu các tổ chức khác	10.093.899.930	-	89.634.579.930	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Aiko(*)	-	-	27.698.400.000	-
Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu (**)	6.171.700.000	-	58.013.980.000	-
Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ (***)	3.922.199.930	-	3.922.199.930	-
Cộng	10.093.899.930	-	89.634.579.930	-

(*) Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế Aiko trong Dự án lắp đặt Hệ thống máy Spect và trang thiết bị cho Hotlab Spect, hotlab lot tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2020/HĐHT/SRAVN-AIKO ngày 08 tháng 5 năm 2020, tổng vốn dự kiến của Dự án là 46.164.000.000 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 27.698.400.000 VND tương đương 60% tổng vốn; thời gian 10 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 60:40. Theo biên bản thanh lý hợp đồng số 12.03/2021/SRA-AIKO ngày 12 tháng 03 năm 2021, do thay đổi về phương án sản xuất kinh doanh, hai bên thỏa thuận hủy bỏ hợp đồng hợp tác kinh doanh nói trên. Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã thu hồi toàn bộ số tiền 27.698.400.000 VND.

(**) Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Vũng Tàu trong Dự án “Khu xử lý tập trung rác thải y tế bằng công nghệ đốt áp suất âm- không khói trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu” theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 02/2020/HĐHT/SRAVN-SRAVT ngày 05 tháng 6 năm 2020, tổng vốn dự kiến của Dự án là 123.434.000.000 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 58.013.980.000 VND tương đương 47% tổng vốn; thời gian 50 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 47:53. Theo phụ lục hợp đồng số 01/PLHD/1203/2021/SRA-SRAVT ngày 12 tháng 03 năm 2021 thay đổi về tỷ lệ góp vốn vào dự án của Công ty Cổ phần Sara Việt Nam là 5% tổng vốn đầu tư và lợi nhuận phân chia là 5% lợi nhuận sau thuế. Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã thu hồi số tiền 51.942.780.000 VND.

(**) Là khoản đầu tư hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ trong Dự án “Khu xử lý tập trung rác thải y tế bằng công nghệ đốt áp suất âm không khói” theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 1808/2016/HĐHTKD-SRAPT ngày 15 tháng 11 năm 2016, tổng vốn dự kiến của Dự án là 78.443.998.595 VND, trong đó Công ty Cổ phần Sara Việt Nam góp 3.922.199.930 VND tương đương 5% tổng vốn; thời gian 50 năm, tỷ lệ góp vốn và phân chia lợi nhuận là 5:95.

5. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Hàng hóa	27.765.066.370	-	790.746.782	-
Cộng	27.765.066.370	-	790.746.782	-

6. Chi phí trả trước**a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ dụng cụ	14.698.484	3.300.000
Chi phí thuê văn phòng	5.500.000	37.000.000
Cộng	20.198.484	40.300.000

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**b. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí công cụ dụng cụ	229.419.804	6.868.684
Chi phí thuê văn phòng	1.265.966.941	-
Cộng	1.495.386.745	6.868.684

7. Tài sản cố định hữu hình

	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	32.674.012.898	2.132.072.908	34.806.085.806
Thanh lý, nhượng bán	(27.338.888.884)	-	(27.338.888.884)
Giảm do thoái vốn	-	(2.132.072.908)	(2.132.072.908)
Số cuối năm	5.335.124.014	-	5.335.124.014
<i>Trong đó:</i>			
<i>Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng</i>	-	-	-
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	9.564.593.271	623.334.516	10.187.927.787
Khấu hao trong năm	4.168.604.008	-	4.168.604.008
Thanh lý, nhượng bán	(10.888.633.308)	-	(10.888.633.308)
Giảm do thoái vốn	-	(623.334.516)	(623.334.516)
Số cuối năm	2.844.563.971	-	2.844.563.971
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	23.109.419.627	1.508.738.392	24.618.158.019
Số cuối năm	2.490.560.043	-	2.490.560.043

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Phát sinh trong năm	Giảm do thoái vốn	Số cuối năm
Chi phí xây dựng công trình lò đốt rác	189.710.000	-	(189.710.000)	-
Chi phí mua sắm phần mềm tại phòng khám	-	28.059.160.000	-	28.059.160.000
Chi phí xây dựng nhà xưởng	-	311.091.818	-	311.091.818
Cộng	189.710.000	28.370.251.818	(189.710.000)	28.370.251.818

9. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	204.227.000.000	-	204.227.000.000	-
Trung tâm Sản nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ (*)	204.227.000.000	-	204.227.000.000	-
Cộng	204.227.000.000	-	204.227.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

(*) Là khoản đầu tư vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ để đầu tư xây dựng Trung tâm Sản Nhi thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ theo hợp đồng góp vốn số 01/2019/HĐ/BVĐKPT-SRA ngày 24 tháng 09 năm 2019, số tiền góp vốn là 200.000.000.000 VND, thời hạn góp là 36 năm. Công ty được cấp Giấy chứng nhận góp vốn tương ứng với từng lần góp vốn. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty đã góp vốn vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ là 204.227.000.000 VND. Đến thời điểm hiện tại Trung tâm Sản nhi đã đi vào hoạt động tuy nhiên do chưa quyết toán được chi phí đầu tư dự án để xác định tỷ lệ phân chia lợi nhuận do đó Công ty chưa đủ cơ sở ghi nhận doanh thu liên quan đến khoản đầu tư này.

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thiết bị Vật tư Việt Tiến	-	380.000.000
Công ty TNHH Thiết bị và Dụng cụ Y khoa 3P	1.268.700.000	4.268.700.000
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Bông Sen	203.857.947	-
Công ty Cổ phần Cơ khí Trung Tân	1.150.050.000	-
Công ty Cổ phần Trang thiết bị và Công trình Y tế	600.280.427	-
Các nhà cung cấp khác	616.243.591	429.230.607
Cộng	3.839.131.965	5.077.930.607

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Phát sinh trong năm			Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Giảm do thoái vốn	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	348.250.634	-	4.639.500	(86.908.303)	(248.180.817)	17.801.014	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	116.909.000	43.420.117	-	-	(116.909.000)	-	43.420.117
Thuế thu nhập cá nhân	1.822.665.191	-	257.226.596	(1.827.799.465)	(18.116.600)	233.975.722	-
Các loại thuế khác	-	-	3.000.000	(3.000.000)	-	-	-
Cộng	2.287.824.825	43.420.117	264.866.096	(1.917.707.768)	(383.206.417)	251.776.736	43.420.117

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Doanh thu bán vật tư, thiết bị y tế 5%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ xét nghiệm, chiếu, chụp liên kết với các bệnh viện Không chịu thuế
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ khác 10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

- Công ty Cổ phần Sara Việt Nam áp dụng thuế suất thuế TNDN 20%.
- Các công ty con được hưởng chính sách ưu đãi thuế áp dụng cho doanh nghiệp thành lập mới trong lĩnh vực y tế, phần mềm và doanh nghiệp thuộc địa bàn kinh tế đặc biệt khó khăn theo quy định tại nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 và Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

12. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả	-	1.641.478.814
Phí ủy thác đầu tư	-	236.095.689
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	249.000.000	116.000.000
Cộng	249.000.000	1.993.574.503

13. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	9.608.573	9.608.573
Bảo hiểm xã hội	7.969.877	28.044.335
Bảo hiểm y tế	1.503.948	2.766.699
Bảo hiểm thất nghiệp	283.764	1.371.526
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	999.661.080	516.307.661
Cộng	1.019.027.242	558.098.794

14. Các khoản vay

a. Vay ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	-	80.000.000.000
Ngân hàng TMCP Việt Á	-	80.000.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả: Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Tây Hà Nội	-	277.999.996
Cộng	-	80.277.999.996

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Giảm do thoái vốn	Số cuối năm
Vay ngắn hạn các cá nhân	-	75.170.170.000	(75.170.170.000)	-	-
Vay ngắn hạn ngân hàng	80.000.000.000	-	(80.000.000.000)	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả	277.999.996	-	-	(277.999.996)	-
Cộng	80.277.999.996	75.170.170.000	(155.170.170.000)	(277.999.996)	-

b. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn

Là khoản vay của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Thiết bị Y tế Môi trường Phú Thọ tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Tây Hà Nội. Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, Công ty đã thoái toàn bộ số vốn tại Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Thiết bị Y tế Môi trường Phú Thọ.

15. Dự phòng phải trả ngắn hạn

Là chi phí bảo hành, bảo trì và chi phí vận hành của các phần mềm trong ngành y tế: Phần mềm quản lý phòng khám thông minh, phần mềm chữ ký điện tử, phần mềm Aicam kiểm soát bệnh nhân, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý nhà thuốc cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế AIKO.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021
 Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. Vốn chủ sở hữu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số dư đầu năm trước	180.000.000.000	-	2.863.107.311	178.181.426.710	1.555.645.857	362.600.179.878
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	25.713.159.447	618.938.220	26.332.097.667
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	71.999.740.000	-	-	(71.999.740.000)	(1.003.104.966)	(37.003.104.966)
Chia cổ tức bằng tiền	-	-	-	(36.000.000.000)	1.171.479.111	351.929.172.579
Số dư cuối năm trước	251.999.740.000	-	2.863.107.311	95.894.846.157	1.171.479.111	351.929.172.579
Số dư đầu năm nay	251.999.740.000	-	2.863.107.311	95.894.846.157	1.171.479.111	351.929.172.579
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền (*)	180.000.000.000	(70.000.000)	-	-	-	179.930.000.000
Cò đồng không kiểm soát góp vốn tại công ty con	-	-	-	60.898.426.020	2.250.000.000	2.250.000.000
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	1.035.427.128	61.933.853.148
Chia cổ tức tại công ty con	-	-	-	(293.545.544)	(936.714.080)	(936.714.080)
Giảm do thoái vốn	-	-	-	(1.237.590.185)	(1.531.135.729)	(1.531.135.729)
Số dư cuối năm nay	431.999.740.000	(70.000.000)	2.863.107.311	156.499.726.633	2.282.601.974	593.575.175.918

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

(*) Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 số số 02/2020/SRA/NQ-DHĐCD ngày 13/12/2020, Công ty Cổ phần Sara Việt Nam đã thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 251.999.740.000 VND lên 431.999.740.000 VND. Đến ngày 25/01/2021, Công ty đã hoàn thành việc tăng vốn này. Mục đích sử dụng vốn là mua phần mềm xử lý hình ảnh (2D, MIP, MPR); phần mềm lưu trữ và xử lý hình ảnh; lò đốt rác MS1050-K15B (05 cái); lò đốt rác MS 1050-K15S (05 cái) và bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Nghị quyết Hội đồng quản trị số 2712/2021/NQ HĐQT/SRA ngày 27/12/2021 đã điều chỉnh phương án sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu này thành:

+ Mua 06 phần mềm xử lý hình ảnh (2P, MIP/MPR)

+ Mua 06 phần mềm lưu trữ và xử lý hình ảnh

+ Mua 06 lò đốt rác MS1050-k15B

+ Mua 02 lò đốt rác MS1050-K15S

+ Mua 05 lò đốt rác MS1050-K30

+ Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư.

Công ty sẽ tiếp tục xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về vấn đề này tại Đại hội đồng cổ đông bất thường dự kiến vào ngày 14/04/2022.

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành		
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	43.199.974	25.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	25.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	43.199.974	25.199.974
- Cổ phiếu phổ thông	43.199.974	25.199.974
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.		

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	108.966.426.981	194.667.962.920
Doanh thu bán hàng hóa	41.277.175.087	194.364.092.433
Doanh thu bán thành phẩm	67.471.600.000	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	217.651.894	303.870.487
Các khoản giảm trừ doanh thu	20.002.505	946.785.000
Hàng bán bị trả lại	20.002.505	946.785.000
Cộng	108.946.424.476	193.721.177.920

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	28.847.467.887	145.556.520.781
Giá vốn thành phẩm đã bán	7.544.242.340	-
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	3.820.091.608	4.787.731.500
Cộng	40.211.801.835	150.344.252.281

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	9.443.589	1.990.938
Lãi đầu tư cổ phiếu	-	1.000.000.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	-	1.528.000.000
Lãi tiền cho vay	-	26.388.889
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	-	469.389.722
Cộng	<u>9.443.589</u>	<u>3.025.769.549</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	2.184.957.606	6.798.666.363
Chi phí ủy thác đầu tư	-	236.095.689
Lỗ bán chứng khoán kinh doanh	-	8.666.804.115
Lỗ phát sinh do thoái vốn	-	64.152.206
Chi phí tài chính khác	21.729.410	-
Cộng	<u>2.206.687.016</u>	<u>15.765.718.373</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	917.822.501	585.125.392
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	-	5.236.364
Chi phí dịch vụ mua ngoài	181.021.818	64.500.000
Các chi phí khác bằng tiền	168.330.392	100.000
Cộng	<u>1.267.174.711</u>	<u>654.961.756</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.913.940.726	1.982.366.271
Chi phí đồ dùng văn phòng	7.383.836	26.155.273
Chi phí khấu hao tài sản cố định	348.512.400	703.857.888
Thuế, phí và lệ phí	10.419.478	19.583.174
Chi phí dịch vụ mua ngoài	765.440.442	637.374.609
Các chi phí khác	270.150.823	256.503.562
Cộng	<u>3.315.847.705</u>	<u>3.625.840.777</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Các khoản nợ phải trả không xác định được chủ	-	2.318.504
Lãi thanh lý tài sản cố định	349.744.424	-
Thu nhập khác	189.176	-
Cộng	<u>349.933.600</u>	<u>2.318.504</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi chậm nộp bảo hiểm	3.152.549	25.641.282
Chi phí khác	-	753.837
Cộng	<u>3.152.549</u>	<u>26.395.119</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	62.301.137.849	17.299.420.544
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	3.152.549	(1.438.206.512)
<i>Phạt nộp chậm thuế, bảo hiểm</i>	3.152.549	89.793.488
<i>Lãi lỗ do hợp nhất</i>	3.152.549	25.641.282
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	64.152.206
<i>Cổ tức lợi nhuận được chia</i>	-	(1.528.000.000)
Thu nhập chịu thuế	62.304.290.398	24.893.891.155
Lỗi công ty được quyết toán riêng	496.608.350	4.548.606.301
Thu nhập miễn thuế tại công ty con	(59.128.051.735)	(29.442.497.456)
Thu nhập tính thuế	3.672.847.013	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	734.569.403	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm	(367.284.702)	-
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	367.284.701	-

10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60.898.426.020	25.713.159.447
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	60.898.426.020	25.713.159.447
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	42.016.412	25.199.974
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.449	1.020

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	25.199.974	18.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phát hành trong năm	16.816.438	-
Ảnh hưởng do tăng vốn từ lợi nhuận sau thuế	-	7.199.974
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	42.016.412	25.199.974

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	7.383.836	31.391.637
Chi phí nhân công	2.831.763.227	2.567.491.663
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.168.604.008	5.491.589.388
Chi phí dịch vụ mua ngoài	946.462.260	701.874.609
Chi phí khác	448.900.693	276.186.736
Cộng	8.403.114.024	9.068.534.033

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Những sự kiện phát sinh trong và sau ngày kết thúc năm tài chính

- Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 số 02/2020/SRA/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/12/2020 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 251.999.740.000 VND lên 431.999.740.000 VND. Trong năm công ty đã điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này và đang chờ trình Đại Hội đồng cổ đông bất thường dự kiến vào ngày 14/04/2022. (Xem thuyết minh số V.16).

- Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông số 02/2020/SRA/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021 thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 431.999.740.000 VND lên 613.439.630.000 VND tương ứng số cổ phiếu tăng thêm là 18.143.989 cổ phiếu. Công ty đã có tờ trình số 16/2022/SRA/TTr-ĐHĐCĐ ngày 24/03/2022 để trình Đại Hội đồng cổ đông bất thường dự kiến vào ngày 14/04/2022, về việc dừng thực hiện phương án đã phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 và xây dựng phương án mới.

Ngoài các sự kiện nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2021 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

2. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan với Doanh nghiệp bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

A, Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban lãnh đạo, kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập ban lãnh đạo trong năm:

	Năm nay
Ông Hoàng Văn Ba	-
Bà Nguyễn Thị Thu Thùy	-
Ông Kazuya Kirino	-
Bà Đỗ Thị Thu Hương	-
Bà Trịnh Thị Duyên	-
Bà Nguyễn Ánh Tuyết	160.246.500
Ông Nguyễn Minh Tâm	189.466.001
Ông Cao Minh Thắng	357.071.384
Bà Phạm Thị Minh Thư	-

3. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Doanh nghiệp do các hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Doanh nghiệp cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ cho các thị trường khác nhau do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Doanh nghiệp bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ Doanh nghiệp cung cấp.

A, Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại;
- Lĩnh vực dịch vụ;
- Lĩnh vực sản xuất.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Lĩnh vực sản xuất	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	41.257.172.582	217.651.894	67.471.600.000	108.946.424.476
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.257.172.582	217.651.894	67.471.600.000	108.946.424.476
Chi phí bộ phận	(28.847.467.887)	(3.820.091.608)	(7.544.242.340)	(40.211.801.835)
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	12.409.704.695	(3.602.439.714)	59.927.357.660	68.734.622.641
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(4.583.022.416)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				64.151.600.225
Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết				-
Doanh thu hoạt động tài chính				9.443.589
Chi phí tài chính				(2.206.687.016)
Thu nhập khác				349.933.600
Chi phí khác				(3.152.549)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(367.284.701)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				61.933.853.148
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác				(28.206.902.383)
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				(4.194.964.573)

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Từ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thông tin về tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực dịch vụ	Lĩnh vực sản xuất	Cộng
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	270.304.523.037	142.857.825	64.848.100.000	270.447.380.862
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	330.942.342.478
Tổng tài sản	3.839.131.965	-	-	3.839.131.965
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-	3.975.415.457
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	7.814.547.422
Số đầu năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	71.331.849.013	461.513.800	-	71.793.362.813
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	371.709.217.542
Tổng tài sản	5.077.930.607	-	-	443.502.580.355
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	-	5.077.930.607
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	86.495.477.169
Tổng nợ phải trả	-	-	-	91.573.407.776

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

B, Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty hầu hết diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

4. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban lãnh đạo chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

A, Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Doanh nghiệp có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và cho vay.

Phải thu khách hàng

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban lãnh đạo đã ban hành qui chế bán hàng với các qui định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Các đối tượng nợ lâu ngày hoặc khó thu hồi, đơn vị đều có phương án trích lập dự phòng kịp thời.

Khoản phải thu khách hàng của Doanh nghiệp liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là không cao.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Doanh nghiệp được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban lãnh đạo không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

B, Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Doanh nghiệp gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Rủi ro thanh khoản của Doanh nghiệp chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Vay và nợ	-	-	-	-
Phải trả người bán	3.839.131.965	-	-	3.839.131.965
Các khoản phải trả khác	3.668.664.134	-	-	3.668.664.134
Cộng	7.507.796.099	-	-	7.507.796.099
Số đầu năm				
Vay và nợ	80.277.999.996	625.499.997	-	80.903.499.993
Phải trả người bán	5.077.930.607	-	-	5.077.930.607
Các khoản phải trả khác	3.249.177.764	-	-	3.249.177.764
Cộng	88.605.108.367	625.499.997	-	89.230.608.364

Trình bày đánh giá về rủi ro thanh khoản.

Ban lãnh đạo cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

C, Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Doanh nghiệp gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa/nguyên vật liệu.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Doanh nghiệp chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn, các khoản cho vay và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Doanh nghiệp quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Rủi ro về giá hàng hóa

Doanh nghiệp có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa/nguyên vật liệu. Doanh nghiệp quản lý rủi ro về giá hàng hóa/nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

D, Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác

5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	12.510.181.537	8.834.561.535	12.510.181.537	8.834.561.535
Phải thu khách hàng	47.695.094.492	39.511.616.031	47.695.094.492	39.511.616.031
Các khoản phải thu khác	14.212.631.540	132.132.244.973	14.212.631.540	132.132.244.973
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	204.227.000.000	204.227.000.000	204.227.000.000	204.227.000.000
Cộng	278.644.907.569	384.705.422.539	278.644.907.569	384.705.422.539
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	-	80.903.499.993	-	80.903.499.993
Phải trả người bán	3.839.131.965	5.077.930.607	3.839.131.965	5.077.930.607
Các khoản phải trả khác	3.668.664.134	3.249.177.764	1.551.864.134	3.249.177.764
Cộng	7.507.796.099	89.230.608.364	5.390.996.099	89.230.608.364

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Doanh nghiệp sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn trong đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá giao dịch công bố tại ngày kết thúc năm tài chính/kỳ kế toán. Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết nhưng có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày kết thúc năm tài chính/kỳ kế toán thì giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

Doanh nghiệp chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết và không có giá giao dịch của 3 công ty chứng khoán công bố. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN SARA VIỆT NAM

Địa chỉ: Biệt thự 35BT5 KĐT Pháp Vân Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Lập ngày 30 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Chử Thị Ngọc Hà

Kế toán trưởng

Phạm Thị Minh Thư

Tổng Giám đốc



Nguyễn Minh Tâm

